

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 25 tháng 02 năm 2026

**BIÊN CHẾ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN,
TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH THUỘC TỈNH CÀ MAU NĂM 2026**
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 25 tháng 02 năm 2026
của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Tên cơ quan, tổ chức	Biên chế cán bộ, công chức	Ghi chú
1	2	3	4
	TỔNG I+II+III	4,818	
I	CẤP TỈNH	1,683	
1	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	107	
2	Sở Nội vụ	111	
3	Sở Tài chính	136	
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường	391	
5	Sở Khoa học và Công nghệ	74	
6	Sở Xây dựng	108	
7	Sở Công Thương	136	
8	Sở Tư pháp	53	
9	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	61	
10	Sở Giáo dục và Đào tạo	67	
11	Sở Y tế	101	
12	Thanh tra tỉnh	197	
13	Sở Dân tộc và Tôn giáo	40	
14	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh	56	
15	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau	37	
16	Văn phòng Ban An toàn giao thông	8	
II	CẤP XÃ	2,861	
1	Phường An Xuyên	64	
2	Phường Lý Văn Lâm	61	
3	Phường Tân Thành	65	
4	Phường Hòa Thành	47	
5	Xã Tân Thuận	41	
6	Xã Tân Tiến	40	

7	Xã Tạ An Khương	40	
8	Xã Trần Phán	38	
9	Xã Thanh Tùng	37	
10	Xã Đầm Dơi	43	
11	Xã Quách Phẩm	38	
12	Xã U Minh	40	
13	Xã Nguyễn Phích	42	
14	Xã Khánh Lâm	43	
15	Xã Khánh An	37	
16	Xã Phan Ngọc Hiền	43	
17	Xã Đất Mũi	40	
18	Xã Tân Ân	38	
19	Xã Khánh Bình	43	
20	Xã Đá Bạc	44	
21	Xã Khánh Hưng	44	
22	Xã Sông Đốc	47	
23	Xã Trần Văn Thời	50	
24	Xã Thới Bình	43	
25	Xã Trí Phải	48	
26	Xã Tân Lộc	41	
27	Xã Hồ Thị Kỷ	37	
28	Xã Biển Bạch	41	
29	Xã Đất Mũi	37	
30	Xã Năm Căn	48	
31	Xã Tam Giang	37	
32	Xã Cái Đôi Vàm	42	
33	Xã Nguyễn Việt Khái	42	
34	Xã Phú Tân	40	
35	Xã Phú Mỹ	37	
36	Xã Lương Thế Trân	50	
37	Xã Tân Hưng	41	
38	Xã Hưng Mỹ	43	
39	Xã Cái Nước	50	
40	Phường Bạc Liêu	70	
41	Phường Hiệp Thành	52	
42	Phường Vĩnh Trạch	56	
43	Phường Giá Rai	59	
44	Phường Láng Tròn	47	
45	Xã Phong Thạnh	50	
46	Xã Hồng Dân	49	
47	Xã Ninh Quới	40	
48	Xã Ninh Thạnh Lợi	36	

49	Xã Vĩnh Lộc	36	
50	Xã An Trạch	38	
51	Xã Định Thành	41	
52	Xã Long Điền	44	
53	Xã Đông Hải	44	
54	Xã Gành Hào	39	
55	Xã Hòa Bình	54	
56	Xã Vĩnh Mỹ	50	
57	Xã Vĩnh Hậu	50	
58	Xã Phước Long	47	
59	Xã Vĩnh Phước	43	
60	Xã Vĩnh Thanh	42	
61	Xã Phong Hiệp	38	
62	Xã Vĩnh Lợi	45	
63	Xã Hưng Hội	43	
64	Xã Châu Thới	46	
III	DỰ PHÒNG	274	